

CHƯƠNG 1989:

TẠP CHÍ QUY NGUYÊN.

Thực ra tôi đã bắt đầu hành pháp Hộ Bệnh từ năm 1979, trải qua một quá trình từ năm 1979 đến năm 1989 có thể nói tôi đã hộ bệnh cho hàng ngàn người và hướng dẫn xấp xỉ hơn 1000 người thiền theo Vô Vi Quy Nguyên. Nhưng có thể nói đại đa số thời gian lúc ấy tôi làm chỉ là làm, tạo duyên lành cho người ta để sau này người ta gặp Đức Ngài mà học hỏi tiếp chứ tôi không có tính là sẽ hướng dẫn cho ai cả. Cái bước ngoặt lớn đầu tiên mà tôi nghĩ đã giúp ích được nhiều người nhất mang tính Pháp Đạo tính đến năm 1989 là hình thành Tạp Chí Quy Nguyên. Chuyện này dường như có sự sắp xếp của Thiêng Liêng từ trước vậy.

Vào năm 1985, khi còn ở các trại tạm cư, ngoài việc đi dạy học, làm thông dịch viên cho Cao Ủy Liên Hiệp Quốc tôi còn cộng tác với tính cách là một họa sĩ hoạt hình cho một số tờ báo. Từ tính cách cộng tác viên của tờ báo tại một trại tạm cư nghèo nàn, tôi đã học cách thức điều hành và để ra một tờ báo từ hình thức thô sơ và nghèo nàn là như thế nào. Sang Mỹ vào năm 1986, buổi sáng thì học ở trường Los Angeles Pierce College, vừa học vừa làm việc cho thư viện của trường buổi tối thì đi làm, khuya nữa thì làm công cho một tờ báo thuộc loại lớn hàng đầu của California là tờ Los Angeles Times. Cũng trong giai đoạn này, tôi có cộng tác với một số báo chí Việt Ngữ khác. Tôi làm thơ, dịch bài, viết khảo cứu,... để kiếm thêm tiền nhuận bút. Vô tình tôi đã học được cách quản lý thư viện, gìn giữ tài liệu và điều hành một tờ báo từ số không cho đến sự điều hành một tờ báo trên một địa bàn lớn.

Một nguyên nhân đưa đẩy thứ hai là Sư Tỷ, mẹ của tôi thường gửi thư sang cho tôi kèm theo một số bài giảng của Đức Ngài và nhờ tôi gửi cho các pháp hữu. Lúc đó, tôi còn lịch sự trong giao tế bằng thư từ. Có nghĩa là không quá bận rộn như bây giờ. Mỗi bản sao bài giảng gửi cho các pháp hữu, tôi thường gửi kèm theo thư của tôi nào là thăm hỏi và kể cho họ nghe về tình hình của Việt Nam và sự sinh hoạt của các pháp hữu bên này mà tôi biết. Theo thời gian, số địa chỉ mà tôi phải liên lạc ngày một tăng. Tôi nghĩ viết thư thăm hỏi như vậy cũng không phải là cách mà viết chỉ một lá thư rồi copy thành nhiều bản chỉ thay lối xưng hô như: Thưa cô, thưa bác, thưa chú,...

Từ từ tôi thấy cách này sử dụng hoài cũng kỳ, cũng có ngày người ta sẽ biết lá thư của người này giống với người kia. Cho đến một hôm tôi có ý tưởng cho ra đời một tờ báo. Tôi liên lạc với các pháp hữu có mặt tại Mỹ để bàn về chuyện này nhưng có vẻ không một ai hưởng ứng cả. Cuối cùng, thì tôi đi một mình. Rất may, lúc đó tôi cũng được sự ủng hộ tinh thần của bác sĩ Nguyễn Tấn Lộc ở Việt Nam, anh Bùi Huy Lân và sự ủng hộ một ít về tài chánh của bà Nguyễn Thị Khương ở bên Pháp. Không một người trợ lực bên cạnh, tự mình, mình làm. Lúc đó tài chánh khá eo hẹp, phương tiện làm báo chỉ là một bàn đánh máy mượn của chị Trần Thị Hiền, chị Trần Phương Nguyên, là người quen ở tại thành phố Canoga Park. Tôi đã bắt đầu một tờ báo với vốn liếng từ số 0 mà tôi đã học được ở trại tạm cư (tôi từng là Họa Sĩ của tờ báo Tự Do tại trại tỵ nạn Galang – Indonesia).

Cuối cùng, ngày 12 tháng 7 năm 1989 tờ báo đầu tiên của TCQN ra đời. Đánh tiếng nói đầu tiên của pháp đạo tại hải ngoại mà ngày nay, vai trò kết hợp các pháp hữu VVQN trên toàn thế giới, vai trò thông tin và truyền đạt của TCQN đã gặt hái được hiệu quả cao mà không một ai phủ nhận được.